

Bản án số: 08 /2021/HNGĐ - ST

Ngày 24 /8/2021

V/v: ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Hoàng Thị Ngọc Lan

- Bà Hoàng Thị Minh Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thắm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 45/2021/TLST-HNGĐ ngày 22/7/2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 22/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/QĐST- DS ngày 12/8/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị O – sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn ĐT, xã ĐX, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt

- Bị đơn: Anh Lê Văn C– sinh năm: 1979; địa chỉ: Thôn ĐT, xã ĐX, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh - **Có mặt**

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 14/5/2021, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị O khai:

Chị và anh Lê Văn C kết hôn là do tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐX, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh ngày 09/6/2005. Sau khi kết hôn, chị và anh C sống hạnh phúc được khoảng 02 (hai) năm, thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng tính cách, quan điểm sống, hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Lúc đó vì con còn nhỏ nên chị O đã cố gắng chịu đựng, cố gắng hàn gắn, hai vợ chồng cùng ngồi lại trao đổi để tìm ra cách giải quyết mâu thuẫn, tìm ra được tiếng nói chung để cùng nuôi dạy con cái, nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đến đầu năm

2021, chị O đã có đơn xin ly hôn anh C gửi đến Tòa án, sau khi được Tòa án hòa giải, nên chị đã rút đơn, để cố gắng cùng anh C hàn gắn mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Từ tháng 5/2021 chị và anh C đã sống ly thân, không còn quan hệ tình cảm. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn, chị O yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Lê Văn Cường.

- Về con chung: Chị O và anh C có 02 con chung là Lê Ngọc DO DO – sinh ngày 24/8/2006 và Lê Ngọc YD – sinh ngày 18/7/2012. Khi ly hôn, chị O yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con Lê Ngọc DO DO và Lê Ngọc YD đến tuổi thành niên. Chị O yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con 02 con chung, mức cấp dưỡng cho mỗi con là 1.500.000/tháng. Thời điểm cấp dưỡng từ 01/7/2021 cho đến khi các con thành niên.

- Về tài sản chung: Chị O yêu cầu được tự thỏa thuận chia tài sản chung với anh Cường, chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 11/6/2021 và tại phiên tòa anh Lê Văn C khai:

- Anh C đồng ý với lời khai của chị O về thời gian, điều kiện kết hôn. Trước khi kết hôn hai vợ chồng anh chị có thời gian tìm hiểu nhau là 03 năm và chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống tại thôn ĐT, xã ĐX, huyện Vân Đồn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, đôi khi có xảy ra mâu thuẫn nhưng theo anh là những mâu thuẫn nhỏ, hai vợ chồng đều đã tự giải quyết được. Thời gian gần đây, anh nhận được nhiều tin nhắn của vợ người khác, nhắn tin chị O ngoại tình với chồng của họ. Tuy nhiên vì các con, anh vẫn có thể tha thứ bỏ qua cho chị O. Đến nay chị O khởi kiện xin ly hôn với anh, anh không đồng ý ly hôn với chị O.

- Về con chung: Anh Cường, chị O có 02 con chung là Lê Ngọc DO DO – sinh ngày 24/8/2006 và Lê Ngọc YD – sinh ngày 18/7/2012. Trong trường hợp vợ chồng ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Ngọc DO DO, anh yêu cầu giao con chung Lê Ngọc YD cho chị O được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung tuổi thành niên. Anh Cường, chị O không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến tuổi thành niên. Anh C không yêu cầu chị O phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh yêu cầu được tự thỏa thuận chia tài sản chung với chị O, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/6/2021, cả hai cháu Lê Ngọc DO DO và Lê Ngọc YD, đều có nguyện vọng sau khi bố mẹ ly hôn, các cháu mong muốn được mẹ là chị O là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu đến tuổi thành niên.

Tại biên bản làm việc ngày 18/6/2021 có sự tham gia của lãnh đạo thôn ĐT, xã ĐX, huyện Vân Đồn có nội dung:

Chị Nguyễn Thị O và anh Lê Văn Clà vợ chồng, anh chị có hai con chung còn nhỏ, cùng chung sống tại thôn DT, xã DX, huyện Vân Đồn. Hai vợ chồng anh chị O Cchung sống trên đất của mẹ đẻ chị O. Ông có nghe mẹ chị O thông tin lại, về việc quan hệ vợ chồng giữa anh Cường, chị O có trục trặc nhiều năm nay. Tuy nhiên, chị O và anh Cđi làm, thường xuyên vắng nhà, anh chị cũng không đề nghị thôn hòa giải, nên ông cũng không nắm bắt được cụ thể anh chị có mâu thuẫn gì. Nay chị O xin ly hôn anh Cường, lãnh đạo thôn đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

Kể từ khi thụ ý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nguyên đơn, bị đơn cơ bản thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về ly hôn; Giao cho chị O và anh C mỗi người nuôi 01 con chung; Anh Cchị O không phải cấp dưỡng cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị O là nguyên đơn có đơn xin ly hôn anh Lê Văn Cường, anh Ccó hộ khẩu thường trú tại thôn DT, xã DX, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về Quan hệ hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị O và anh Lê Văn Clà hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ, quá trình chung sống vợ chồng anh chị xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng tính cách, quan điểm sống, hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung dẫn đến những cãi vã không thể hòa giải được. Đầu năm 2021 chị O gửi đơn đến Tòa án xin ly hôn anh Cường, nhưng sau khi được Tòa án hòa giải, chị O đã rút đơn về, cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng, để cả hai cùng ngồi lại trao đổi tìm ra cách giải quyết mâu thuẫn để tìm lại được tiếng nói chung, cùng nuôi dạy con cái nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, từ tháng 5/2021 chị O và anh Cđã sống ly thân, không còn quan hệ tình cảm và quan tâm đến nhau nữa. Tại phiên tòa, chị O kiên quyết xin ly hôn với anh Cường. Như vậy chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị O và anh Cđã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị O xin ly hôn anh Clà có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung:

Anh Cường, chị O có 02 con chung là Lê Ngọc DO DO – sinh ngày 24/8/2006 và Lê Ngọc YD – sinh ngày 18/7/2012. Khi ly hôn, chị O yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con Lê Ngọc DO DO và Lê Ngọc YD đến tuổi thành niên. Chị O yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con 02 con chung, mức cấp dưỡng cho mỗi con là 1.500.000/tháng. Thời điểm cấp dưỡng từ 01/7/2021 cho đến khi các con thành niên. Anh Cyêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi các con chung đến tuổi thành niên. Anh C không yêu cầu chị O phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu nuôi con chung của chị O, anh Cường, Hội đồng xét xử thấy: Hiện nay 02 (hai) con chung của chị O và anh C là cháu Lê Ngọc DO DO, Lê Ngọc YD đều trên 07 tuổi. Chị O, anh C đều có nghề nghiệp, thu nhập, chỗ ở ổn định, anh chị mỗi người đều có khả năng nuôi dưỡng, chăm sóc 01 (một) con. Nên yêu cầu được nuôi cả hai con chung của anh Cường, chị O là không phù hợp quy định pháp luật. Do chị O và anh C có điều kiện nuôi con là như nhau, nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của chị O và anh Cường, về việc yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Giao cho chị Nguyễn Thị O là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Ngọc YD, giao cho anh Lê Văn C là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Ngọc DO DO.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị O, anh C mỗi người nuôi một con chung, các đương sự đều có quan điểm không yêu cầu cấp dưỡng khi các bên mỗi người nuôi một con chung, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Chị O, anh C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung:

Chị Nguyễn Thị O và anh Lê Văn Cyêu cầu được tự thỏa thuận chia tài sản chung, không có công nợ chung, vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí:

Chị Nguyễn Thị O phải chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; Khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị O về ly hôn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị O được ly hôn với anh Lê Văn Cường.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị O được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Lê Ngọc YD – sinh ngày 18/7/2012 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); Giao cho anh Lê Văn C được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung Lê Ngọc DO DO – sinh ngày 24/8/2006, đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị O, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Nguyễn Thị O và anh Lê Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị O, anh C cùng các thành viên trong gia đình, không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí dân sự: Chị Nguyễn Thị O phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, chị O đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002070 ngày 17/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị O, anh Lê Văn C có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vân Đồn
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã ĐX, h. Vân Đồn;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Ninh

Hoàng Thị Ngọc Lan – Hoàng Thị Minh Tâm

Lê Hồng Ninh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vân Đồn
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã Bản Sen, h. Vân Đồn;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Ninh

